



NGHỊ QUYẾT

**Về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát,
ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội**

Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011. Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới hiện diễn biến phức tạp, lạm phát tăng, giá dầu thô, giá nguyên vật liệu cơ bản đầu vào của sản xuất, giá lương thực, thực phẩm trên thị trường thế giới tiếp tục xu hướng tăng cao. Trong nước, thiên tai, thời tiết tác động bất lợi đến sản xuất và đời sống; một số mặt hàng là đầu vào quan trọng của sản xuất như điện, xăng dầu vẫn chưa thực hiện đầy đủ theo cơ chế giá thị trường buộc phải điều chỉnh tăng; mặt khác, chúng ta phải nới lỏng chính sách tiền tệ, tài khoá để ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế trong thời gian qua. Tình hình trên đây đã làm giá cả tăng cao, tăng nguy cơ mất ổn định kinh tế vĩ mô của nước ta. Vì vậy, tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội là mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách hiện nay.

Để thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước tập trung chỉ đạo, thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

a) Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, phối hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá để kiềm chế lạm phát; điều hành và kiểm soát để bảo đảm tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2011 dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán khoảng 15 - 16%; tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa; giảm tốc độ và tỷ trọng vay vốn tín dụng của khu vực phi sản xuất, nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán.

b) Điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ, nhất là các loại lãi suất và lượng tiền cung ứng để bảo đảm kiềm chế lạm phát.

c) Điều hành tỷ giá và thị trường ngoại hối linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường. Tăng cường quản lý ngoại hối, thực hiện các biện pháp cần thiết để các tổ chức, cá nhân, trước hết là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước bán ngoại tệ cho ngân hàng khi có nguồn thu và được mua khi có nhu cầu hợp lý, bảo đảm thanh khoản ngoại tệ, bình ổn tỷ giá, đáp ứng yêu cầu ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh và tăng dự trữ ngoại hối.

d) Kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh vàng; trong quý II năm 2011 trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng theo hướng tập trung đầu mối nhập khẩu vàng, tiến tới xóa bỏ việc kinh doanh vàng miếng trên thị trường tự do; ngăn chặn hiệu quả các hoạt động buôn lậu vàng qua biên giới.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Công thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về thu đổi ngoại tệ, kinh doanh vàng. Ban hành quy định và chế tài xử lý vi phạm, kể cả việc đình chỉ, rút giấy phép hoạt động, thu tài sản; quy định khen, thưởng đối với việc phát hiện các hành vi vi phạm hoạt động thu đổi, mua bán ngoại tệ, vàng. Xử lý nghiêm theo pháp luật đối với hành vi cố tình vi phạm.

2. Thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách nhà nước

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Chỉ đạo phân đầu tăng thu ngân sách nhà nước 7 - 8% so với dự toán ngân sách năm 2011 đã được Quốc hội thông qua. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế, chống thất thu thuế; tập trung xử lý các khoản nợ đọng thuế; triển khai các biện pháp cưỡng chế nợ thuế để thu hồi nợ đọng và hạn chế phát sinh số nợ thuế mới.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động sắp xếp lại các nhiệm vụ chi để tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong dự toán năm 2011 (không bao gồm chi tiền lương và các khoản có tính chất lương, chi chế độ chính sách cho con người và tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo kế hoạch đầu năm). Các Bộ, cơ quan, địa phương tự xác định cụ thể số tiết kiệm, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2011. Số tiết kiệm thêm 10% này các Bộ, cơ quan, địa phương tự quản lý; từ quý III năm 2011 sẽ xem xét, bố trí cho các nhiệm vụ cấp bách phát sinh ngoài dự toán hoặc chuyển về ngân sách Trung ương theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Tạm dừng trang bị mới xe ô-tô, điều hòa nhiệt độ, thiết bị văn phòng; giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu,...; không bố trí kinh phí cho các việc chưa thật sự

cấp bách. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm tiết giảm tối đa chi phí hội nghị, hội thảo, tổng kết, sơ kết, đi công tác trong và ngoài nước,... Không bổ sung ngân sách ngoài dự toán, trừ các trường hợp thực hiện theo chính sách, chế độ, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Xử lý nghiêm, kịp thời, công khai những sai phạm.

- Giảm bội chi ngân sách nhà nước năm 2011 xuống dưới 5% GDP. Giám sát chặt chẽ việc vay, trả nợ nước ngoài của các doanh nghiệp, nhất là vay ngắn hạn. Thực hiện rà soát nợ Chính phủ, nợ quốc gia, hạn chế nợ dự phòng, không mở rộng đối tượng phạm vi bảo lãnh của Chính phủ. Bảo đảm dư nợ Chính phủ, dư nợ công, dư nợ nước ngoài trong giới hạn an toàn và an toàn tài chính quốc gia.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Không ứng trước vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2012 cho các dự án, trừ các dự án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai cấp bách.

- Không kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2011, thu hồi về ngân sách Trung ương các khoản này để bổ sung vốn cho các công trình, dự án hoàn thành trong năm 2011.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, rà soát toàn bộ các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ đã được bố trí vốn năm 2011, xác định cụ thể các công trình, dự án cần ngừng, đình hoãn, giãn tiến độ thực hiện trong năm 2011; thu hồi hoặc điều chuyển các khoản đã bố trí nhưng chưa cấp bách, không đúng mục tiêu, báo cáo và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ biện pháp xử lý trong tháng 3 năm 2011.

- Kiểm tra, rà soát lại đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các biện pháp xử lý, loại bỏ các dự án đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, kể cả các dự án đầu tư ra nước ngoài.

c) Ngân hàng Phát triển Việt Nam giảm tối thiểu 10% kế hoạch tín dụng đầu tư từ nguồn vốn tín dụng nhà nước.

d) Các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Chưa khởi công các công trình, dự án mới sử dụng vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, trừ các dự án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai cấp bách, các dự án trọng điểm quốc gia và các dự án được đầu tư từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Rà soát, cắt giảm, sắp xếp lại để điều chuyển vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2011 trong phạm vi quản lý để tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2011.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2011 danh mục các dự án cắt giảm đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, danh mục các dự án cắt giảm đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi quản lý, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2011.

đ) Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước rà soát, cắt giảm, sắp xếp lại các dự án đầu tư, tập trung vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2011 danh mục các dự án cắt giảm đầu tư, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2011.

3. Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khuyến khích xuất khẩu, kiểm chế nhập siêu, sử dụng tiết kiệm năng lượng

a) Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Trong quý II năm 2011, ban hành và thực hiện quy định về điều tiết cân đối cung - cầu đối với từng mặt hàng thiết yếu, bảo đảm kết hợp hợp lý, gắn sản xuất trong nước với điều hành xuất, nhập khẩu; tiếp tục chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh để đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ; chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo bảo đảm hiệu quả, ổn định giá lương thực trong nước, phối hợp với Bộ Tài chính trong việc điều hành dự trữ quốc gia để bảo đảm an ninh lương thực; thường xuyên theo dõi sát diễn biến thị trường trong nước và quốc tế để kịp thời có biện pháp điều tiết, bình ổn thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Chủ động có biện pháp chống đầu cơ, nâng giá.

- Xây dựng kế hoạch điều hành xuất, nhập khẩu, phấn đấu bảo đảm nhập siêu không quá 16% tổng kim ngạch xuất khẩu. Xây dựng quy trình, nguyên tắc kiểm soát nhập khẩu hàng hóa, vật tư, thiết bị của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn do Chính phủ bảo lãnh, vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước; phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra, giám sát bảo đảm thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng hàng hóa, vật tư, thiết bị sản xuất trong nước, nhất là các dự án sử dụng máy móc, thiết bị, vật liệu nhập khẩu; chủ động áp dụng các biện pháp phù hợp kiểm soát nhập khẩu hàng tiêu dùng, hạn chế nhập siêu.

- Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các công ty thành viên có kế hoạch huy động tối đa công suất các nhà máy điện để đáp ứng nhu cầu phụ tải điện trong mùa khô, ưu tiên bảo đảm điện cho sản xuất; phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc sử dụng điện tiết kiệm, phân bổ hợp lý để bảo đảm đáp ứng cho các nhu cầu thiết yếu của sản xuất và đời sống.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Chủ động áp dụng các biện pháp cần thiết, hợp lý về thuế, phí để điều tiết lợi nhuận do kinh doanh xuất khẩu một số mặt hàng như thép, xi măng... thu được từ việc được sử dụng một số yếu tố đầu vào giá hiện còn thấp hơn giá thị trường.

- Xem xét miễn, giảm thuế, gia hạn thời gian nộp thuế nguyên liệu đầu vào nhập khẩu phục vụ sản xuất xuất khẩu đối với những ngành hàng trong nước còn thiếu nguyên liệu như dệt may, da giày, thủy sản, hạt điều, gỗ, dược phẩm,...; tiếp tục thực hiện tạm hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hóa thực xuất khẩu trong năm 2011.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc kê khai, áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo cam kết tại các thỏa thuận thương mại tự do, các chính sách ưu đãi về thuế tại các khu phi thuế quan theo đúng quy định. Rà soát để giảm thuế đối với các mặt hàng là nguyên liệu đầu vào của sản xuất mà trong nước chưa sản xuất được; nghiên cứu tăng thuế xuất khẩu lên mức phù hợp đối với các mặt hàng không khuyến khích xuất khẩu, tài nguyên, nguyên liệu thô.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bảo đảm ngoại tệ để nhập khẩu hàng hóa thiết yếu mà sản xuất trong nước chưa đáp ứng; hạn chế cho vay nhập khẩu hàng hóa thuộc diện không khuyến khích nhập khẩu theo danh mục do Bộ Công thương ban hành.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn, tăng xuất khẩu, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, bảo đảm an ninh lương thực.

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhất là thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ tình hình sản xuất, tiêu dùng tại địa phương, chỉ đạo sản xuất, dự trữ, lưu thông, phân phối hàng hóa thông suốt, trước hết là các hàng hóa thiết yếu như lương thực, thực phẩm, xăng dầu,...; tăng cường quản lý giá, bình ổn giá trên địa bàn.

e) Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, đổi mới quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm giá sản phẩm hàng hoá, dịch vụ ở mức hợp lý; tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hoá, tái cơ cấu; tập trung vốn cho ngành nghề sản xuất kinh doanh chính.

g) Các Bộ, cơ quan, địa phương tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai quyết liệt, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng và thực hiện chương trình tiết kiệm điện,

phần đầu tiết kiệm sử dụng điện 10% theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; đồng thời, áp dụng các biện pháp cần thiết và phù hợp để khuyến khích, khuyến cáo các doanh nghiệp, nhân dân sử dụng tiết kiệm năng lượng (điện, xăng dầu), sử dụng các công nghệ cao, công nghệ xanh, sạch, công nghệ tiết kiệm điện.

4. Điều chỉnh giá điện, xăng dầu gắn với hỗ trợ hộ nghèo

a) Tiếp tục thực hiện lộ trình điều hành giá xăng dầu, điện theo cơ chế thị trường.

- Bộ Tài chính chủ động điều hành linh hoạt giá xăng dầu theo đúng quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, bảo đảm giá xăng dầu trong nước bám sát giá xăng dầu thế giới.

- Trong năm 2011 thực hiện điều chỉnh một bước giá điện; Bộ Công thương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong quý I năm 2011 cơ chế điều hành giá điện theo cơ chế thị trường.

b) Nhà nước có chính sách hỗ trợ hộ nghèo sau khi điều chỉnh giá điện.

5. Tăng cường bảo đảm an sinh xã hội

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội theo các chương trình, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

- Tập trung chỉ đạo hỗ trợ giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các hộ nghèo, địa phương nghèo xuất khẩu lao động; cho vay học sinh, sinh viên,...

- Chỉ đạo các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các quy định hỗ trợ đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (già yếu cô đơn, không nơi nương tựa,...),...

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, cơ quan, địa phương bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chuẩn nghèo mới.

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công thương và các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo việc triển khai thực hiện quy định về hỗ trợ hộ nghèo khi giá điện được điều chỉnh, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các cơ quan chủ quản thông tin, truyền thông, báo chí:

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và nội dung của Nghị quyết này thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, nhất là các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính, tiền tệ, giá cả, các chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ hộ nghèo trực tiếp chịu tác động của việc điều chỉnh giá điện để nhân dân hiểu, đồng thuận.

- Xử lý nghiêm, kịp thời theo thẩm quyền các hành vi đưa tin sai sự thật, không đúng định hướng của Đảng và Nhà nước về việc thực hiện chủ trương kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

b) Các Bộ, cơ quan, ban ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch cho báo chí, nhất là những vấn đề mà dư luận quan tâm.

7. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, triệt để các nội dung quy định tại Nghị quyết này; định kỳ hàng tháng, hàng quý, kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ hàng tháng.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Theo dõi tình hình và kết quả triển khai Nghị quyết của các Bộ, cơ quan, địa phương; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại giao ban 15 ngày hàng tháng của Thường trực Chính phủ.

- Trình Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Quốc hội trong tháng 3 năm 2011 về các giải pháp tổng thể, toàn diện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô.

c) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương và các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp hội tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân nhận thức đúng, hiểu rõ, tham gia tích cực, thiết thực, tạo đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết. Các hội, hiệp hội ngành nghề tổ chức để cộng đồng doanh nghiệp tích cực thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung của Nghị quyết.

d) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Thực hiện nhiệm vụ kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội trong điều kiện có nhiều khó khăn, nhưng sau 25 năm đổi mới, tiềm lực của đất nước ta đã được tăng cường, chính trị, xã hội ổn định; dưới sự lãnh đạo của Đảng, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, nỗ lực của tất cả các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, chúng ta tin tưởng rằng mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội sẽ thực hiện được./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Các Hiệp hội ngành hàng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (10b). 450

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng